

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN**
(Kèm theo Quyết định số 2804 /QĐ-UBND ngày 20 / 10 /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (84 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
I. Lĩnh vực Giáo dục trung học									
1	1.006388	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
2	1.005074	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>

3	1.005067	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại.	16	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
4	1.005070	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
5	1.006389	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông).	16	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
6	3.000181	Tuyển sinh trung học phổ thông.	Không quy định	- Tiếp nhận trực tiếp hoặc trực tuyến. - Cơ quan giải quyết: + Các trường THPT. + Sở Giáo dục và Đào tạo.	4	X	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ GD&ĐT. - Thông tư số	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm.

								18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/05/2014 của Bộ GD&ĐT. - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT.	
7	1.000270	Chuyển trường đổi với học sinh trung học phổ thông.	02	Tiếp nhận và trả kết quả tại: - Trung tâm hành chính công tỉnh: Trường hợp chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác. + Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Trường nơi chuyển đến: Trường hợp chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố. + Cơ quan giải quyết: Trường học.	3		Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ GD&ĐT.	Thực hiện theo thời gian dự kiến (Chưa có quy định cụ thể thời gian thực hiện).
8	1.001088	Xin học lại tại trường khác đổi với học sinh trung học.	02	Tiếp nhận và trả kết quả tại: - Trung tâm hành chính công tỉnh: Trường hợp xin học lại vào lớp đầu cấp trung học phổ thông. + Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Trường học: trường hợp xin học lại tại trường cũ hoặc xin học lại tại trường khác + Cơ quan giải quyết: Trường học.	4		Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ GD&ĐT	Thực hiện theo thời gian dự kiến (Chưa có quy định cụ thể thời gian thực hiện) Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hệ trước khi khai giảng năm học mới.

II. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp								
9	1.005069	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thực.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.
10	1.005073	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.
11	2.001988	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm).	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.
12	1.005082	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.

								phủ.	
13	1.005354	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
14	2.001989	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
15	1.005088	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
16	1.005087	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày	

		thành lập phân hiệu).						04/10/2018 của Chính phủ.	
III. Lĩnh vực Giáo dục dân tộc									
17	1.005084	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú.	17	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
18	1.005081	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
19	1.005079	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
20	1.005076	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết:	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ.	

		chức, cá nhân đề nghị thành lập trường).		+ Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.				- Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
IV. Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên									
21	1.005065	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	Sở GDĐT gửi hồ sơ đề nghị thành lập đến Cơ quan thực hiện Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định
22	1.005062	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	Sở GDĐT gửi hồ sơ đề nghị thành lập đến Cơ quan thực hiện Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định
23	1.000744	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	Sở GDĐT gửi hồ sơ đề nghị thành lập đến Cơ quan thực hiện Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định
24	1.005057	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>).	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ.	Sở GDĐT gửi hồ sơ đề nghị thành lập đến Cơ

				- Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.				phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	quan thực hiện Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định
V. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác									
25	1.005015	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
26	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục.	17	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
27	1.004988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	

28	1.004999	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
29	1.004991	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên.	17	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận</i>
30	1.005017	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương.	40	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh. - Cơ quan phối hợp: Sở VHTT&DL;	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
31	1.005053	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học.	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2324/QĐ-</i>

								135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.</i>
32	1.005049	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.</i>
33	1.005025	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
34	1.005043	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình</i>

									Thuận
35	1.005036	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học).	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
36	1.005466	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
37	1.005195	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
38	1.005359	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày	

								04/10/2018 của Chính phủ.	
39	1.004712	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
40	2.001805	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập).	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Nội vụ. + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
41	1.000181	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.	15	Tiếp nhận và trả kết quả tại: - Trung tâm hành chính công tỉnh: Trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở GD&ĐT. + Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo. - Trường đại học, cao đẳng: Trường hợp thuộc thẩm quyền của trường đại học, cao đẳng. + Cơ quan giải quyết: Trường Đại học, Cao đẳng.	2	X	Không	Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.	

42	1.001000	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.	05	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.	
43	1.005061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.</i>
44	2.001985	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
45	2.001987	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
VI. Lĩnh vực Kiểm định chất lượng giáo dục									

46	1.000715	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục.	120	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
47	1.000713	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục.	120	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
48	1.000711	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục.	120	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
49	1.000259	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
VII. Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân									
50	1.000288	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.	80	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo; + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.	4	X	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>

51	1.000280	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.	80	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo; + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.	4	X	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.</i>
52	1.000691	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia.	80	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo; + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.	4	X	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.	
53	1.000729	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh. - Cơ quan phối hợp: + Sở Nội vụ.	2	X	Không	Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
54	2.000011	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.	2	X	Không	- Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày	<i>Thời điểm báo cáo số liệu thống kê phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm được quy định như</i>

								24/3/2014 của Chính phủ.	<i>sau: Đối với xã: Ngày 30/9; Đối với huyện: Ngày 05/10; Đối với tỉnh: Ngày 10/10. Tinh hoàn thành việc kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trước ngày 30/12 hằng năm.</i>
55	1.005143	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các cơ sở giáo dục trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý. + Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đối với các trường trung cấp nghề thuộc thẩm quyền quản lý.	2	X	Không	- Thông tư số 16/2016/TT- BGDDĐT ngày 18/5/2016 của Bộ GD&ĐT. - Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.	<i>TTHC cấp trung ương nhưng phân cấp thực hiện ở cấp tỉnh.</i>
56	1.009002	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên. - Cơ quan giải quyết:	2	X	Không	Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ.	<i>- Không ban hành quy trình nội bộ giải quyết TTHC do các</i>

		sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên.		Đại học, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên (Cơ sở đào tạo giáo viên)					<i>Cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên không có bộ phận Một cửa.</i>
57	1.002407	Xét, cấp học bổng chính sách.	15	<p>1. Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở Nội vụ hoặc quầy Sở LĐTĐ&XH</i>).</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ (<i>đối với sinh viên trường Đại học, trường Cao đẳng Sư phạm</i>):</p> <p>- Trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở LĐTĐ&XH (<i>đối với sinh viên trường Cao đẳng trừ sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm</i>):</p> <p>2. Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện: Trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (<i>đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực dành cho thương binh, người khuyết tật</i>):</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Phòng</p>	2	X	Không	Nghị định số 84/2020/QĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ.	

				LĐT&XH, Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND cấp huyện. 3. Các trường hợp khác: thực hiện theo quy định của ngành giáo dục.					
58	1.001714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục.	Không quy định	<p>1. Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp tỉnh quản lý.</p> <p>2. Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện: - Cơ quan giải quyết: + Phòng GD&ĐT Đối với người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục trực thuộc cấp huyện quản lý. + Phòng LĐT&XH Đối với người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện, đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong phạm vi cả nước.</p> <p>3. Các trường hợp khác: thực hiện theo quy định của ngành giáo dục.</p>	2	Không	Không	Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận

								<p>được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.</p> <p>- Thực hiện cấp 01 lần (không phải là thủ tục hành chính thường xuyên) nên không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và không đưa vào dịch vụ bưu chính công ích.</p>
59	1.004435	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh.	Không quy định	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>).</p> <p>- Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + Sở Tài chính. + UBND tỉnh.</p>	2	Không	Không	<p>Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng.</p> <p>- Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.</p> <p>- Thực hiện cấp 01 lần (không phải là thủ tục hành chính thường xuyên) nên</p>

									không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và không đưa vào dịch vụ bưu chính công ích.
60	1.004436	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + Sở Tài chính; + UBND tỉnh.	2	Không	Không	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.	- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ. - Thực hiện cấp 01 lần (không phải là thủ tục hành chính thường xuyên) nên không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và không đưa vào dịch vụ bưu chính công ích.
61	1.002982	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ	- 10 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn:	- Đối với cơ sở giáo dục công lập: + Tiếp nhận và trả kết quả	2	Không	Không	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính	- Thực hiện cấp 01 lần (không phải là thủ tục

		thông các dân tộc thiểu số rất ít người.	Đối với cơ sở giáo dục công lập. - 40 ngày kể từ ngày khai giảng năm học: Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập.	tại cơ sở giáo dục. + Cơ quan giải quyết: Cơ sở giáo dục. - Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập: + Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (sau khi đã được cơ sở giáo dục xác nhận). + Cơ quan giải quyết: Sở GD&ĐT. Nhận kinh phí hỗ trợ tại Sở GD&ĐT				phủ.	hành chính thường xuyên) nên không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và không đưa vào dịch vụ bưu chính công ích.
62	1.005144	Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên.	Không quy định	1. Đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế. a) Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo Đối với học sinh học trung học phổ thông. b) Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện: - Cơ quan giải quyết: + Phòng GD&ĐT: Đối với trẻ em học mẫu giáo, học	2	Không	Không	- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ; - Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ.	- Thực hiện cấp 01 lần (không phải là thủ tục hành chính thường xuyên) nên không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC và không đưa vào dịch vụ bưu chính công ích.

				<p>sinh tiêu học thuộc trường hợp được hỗ trợ chi phí học tập, học sinh học trung học cơ sở.</p> <p>+ Phòng LĐTĐ&XH: Đối với học sinh, sinh viên học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học</p> <p>2. Đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập</p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ sở giáo dục (trường học).</p>					
VIII. Lĩnh vực Đào tạo với nước ngoài									
63	1.001492	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam.	08	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>).</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.</i>
64	1.001499	Phê duyệt liên kết giáo dục.	32	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>).</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày</i>

									12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.
65	1.001497	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục.	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	- Trường hợp điều chỉnh liên kết giáo dục trong đó có điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp thì thời gian giải quyết tối thiểu là 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (bao gồm cả thời gian đề nghị Bộ GD&ĐT phê duyệt việc điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp).
66	1.001496	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.
67	1.000939	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non,	36	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>).	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo

		cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.		- Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.				phủ.	<i>Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.</i>
68	1.000716	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	30	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	
69	1.008722	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	Nghị định số 84/2020/QĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ.	
70	1.008723	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	Nghị định số 84/2020/QĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ.	

		thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.							
71	1.006446	Cho phép hoạt động giáo dục đối với Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	
72	1.000718	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	

		thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.							
73	1.001495	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	
74	1.001493	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	14	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận.</i>
IX. Lĩnh vực Thi, tuyển sinh									
75	1.003734	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm sát hạch hoặc thông qua tổ chức để đăng ký dự thi với trung tâm sát hạch. - Cơ quan giải quyết; Trung tâm sát hạch hoặc tổ chức (Do CSDL không cho nhập	2	X	Không	Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của liên Bộ	Trung tâm sát hạch (Trung tâm tin học; trung tâm ngoại ngữ - tin học; trung tâm CNTT).

				trung tâm sát hạch và mục Cơ quan thực hiện nên tạm để là Cơ sở giáo dục phổ thông).					- Không ban hành quy trình nội bộ giải quyết TTHC do các Trung tâm sát hạch không có bộ phận Một cửa.
76	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú.	Không quy định	<p>1. Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh: Đối với trường PTDTNT cấp tỉnh và trường PTDTNT cấp huyện (có cấp THPT).</p> <p>- Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo; + UBND tỉnh.</p> <p>2. Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện: Đối với trường PTDTNT cấp huyện chỉ đào tạo cấp THCS.</p> <p>- Cơ quan giải quyết: + Phòng GD&ĐT; + UBND cấp huyện.</p>	2	X	Không	Thông tư số 01/2016/TT- BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
77	1.005098	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông.	Không quy định	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại nơi thí sinh đăng ký dự thi.</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	2	X	Không	<p>- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT.</p> <p>- Thông tư số</p>	Theo hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ

								05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Giáo dục và Đào tạo.
78	1.005142	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại nơi thí sinh đăng ký dự thi. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo	2	X	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT. - Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
79	1.005095	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại nơi đăng ký dự thi. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT. - Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
80	2.001806	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại cơ sở dự bị đại học. - Cơ quan giải quyết: Cơ sở dự bị đại học	2	X	Không	Thông tư số 26/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo đợt tuyển sinh của các Trường Đại học, Cao đẳng. - Không ban hành quy trình nội bộ giải quyết TTHC do

									<i>các cơ sở dự bị đại học không có bộ phận Một cửa.</i>
81	1.009394	Đăng ký xét tuyển theo chế độ cử tuyển.	30	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở GD&ĐT</i>). - Cơ quan giải quyết: + Sở Giáo dục và Đào tạo. + UBND tỉnh.	2	X	Không	Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ	<i>Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày kế tiếp của ngày kết thúc nhận hồ sơ được thông báo trong kế hoạch cử tuyển được cấp có thẩm quyền ban hành.</i>
X. Lĩnh vực Hệ thống Văn bản, chứng chỉ									
82	1.005092	Cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ số gốc.	- 01 ngày làm việc. - 03 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ xin cấp lại bản sao	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	3	X	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	

			từ nhiều số gốc, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung văn bằng chứng chỉ phức tạp, khó kiểm tra đối chiếu.						
83	2.001914	Thủ tục chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ.	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	3	X	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	<i>Đã cắt giảm 02 ngày</i>

84	1.004889	<p>Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.</p>	13	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	3	X	Không	<p>Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>	<p>Trường hợp cần xác minh thông tin về văn bằng từ cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc đơn vị xác thực nước ngoài, thời hạn trả kết quả công nhận văn bằng không vượt quá 45 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ công nhận văn bằng.</p>
----	----------	---	----	---	---	---	-------	--	---

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (41 TTHC)									
TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
I. Lĩnh vực Giáo dục mầm non									
1	1.004494	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo; + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
2	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
3	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số	(TTHC rút ngắn thời gian giải quyết theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 và

								135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận)</i>
4	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
5	1.004515	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
II. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học									
6	1.004555	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
7	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày	

		động giáo dục.		- Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.				21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
8	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
9	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
10	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học).	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
11	1.005099	Chuyển trường đối với học sinh	03	- Tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ sở giáo dục (Trường	2	X	Không	Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định</i>

		tiểu học.		học). - Cơ quan giải quyết: Các cơ sở giáo dục. *Nơi chuyển đi (Cơ sở giáo dục phổ thông) và nơi chuyển đến thống nhất thực hiện (Tiếp nhận học sinh tiểu học vào trường).				ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	số 2324/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận
III. Lĩnh vực Giáo dục trung học									
12	1.004442	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
13	1.004444	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
14	1.004475	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày	TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

								04/10/2018 của Chính phủ.	<i> tỉnh Bình Thuận</i>
15	2.001809	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
16	2.001818	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường).	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
17	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ sở giáo dục (Trường học). - Cơ quan giải quyết: + Các cơ sở giáo dục. + Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Thông tư số 11/2014/TT- BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/05/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm
18	1.004831	Chuyển trường đối với học sinh	02	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện.	2	X	Không	Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định</i>

		trung học cơ sở.		- Cơ quan giải quyết; Phòng Giáo dục và Đào tạo.				ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận
19	2.001904	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở.	Chưa quy định cụ thể	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2		Không	- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ. - Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT ngày 28/4/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
20	1.005108	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở.	Chưa quy định cụ thể	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2		Không	- Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT ngày 28/4/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
IV. Lĩnh vực Giáo dục dân tộc									
21	1.004496	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	18	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận
22	1.004545	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú.	35	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số	

				+ UBND huyện.				135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
23	2.001839	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục.	18	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
24	2.001837	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú.	25	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
25	2.001824	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
V. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở khác									
26	1.004439	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	Có	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ.	

				tạo. + UBND huyện.				- Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
27	1.004440	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	Có	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
28	1.001000	Thủ tục xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.	04	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	Có	Không	Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.	
VI. Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân									
29	1.005106	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.	Không quy định	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	- Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ	
30	1.005097	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã.	12	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo	2	X	Không	Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của</i>

				tạo. + UBND huyện.					<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
31	1.008724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ	
32	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ	
33	1.004438	Xét, duyệt chính	Không	- Tiếp nhận và trả kết quả tại	2	X	Không	Nghị định số	

		sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.	quy định	Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.				116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ	
34	1.003702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người.	<i>10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn: Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập.</i> <i>40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học: Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập</i>	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Lao động- Thương Binh và Xã hội + Phòng Giáo dục và Đào tạo	2	Không	Không	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.	
35	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo.	24	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo	2	X	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ	

				tạo. + UBND huyện					
36	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.	24	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ	
37	1.008951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.	17	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	X	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ	
38	1.005143	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	2	Có	Không	- Thông tư số 16/2016/TT- BGDDT ngày 18/5/2016 của Bộ GD&ĐT - Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ	
VII. Lĩnh vực Hệ thống văn bằng chứng chỉ									
39	1.005092	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc.	- 01 ngày làm việc. - 03 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	3	X	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	

			xin cấp lại bản sao từ nhiều số gốc, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung văn bản chứng chỉ phức tạp, khó kiểm tra đối chiếu.						
40	2.001914	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ.	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Giáo dục và Đào tạo.	3	Có	Không	Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	<i>Đã cắt giảm 02 ngày</i>

VIII. Lĩnh vực Thi, tuyển sinh

41	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT.	07	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: + Phòng Giáo dục và Đào tạo. + UBND huyện.	2	Có	Không	Thông tư số 01/2016/TT- BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	
----	----------	-----------------------------------	----	---	---	----	-------	---	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
I. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở khác									
1	1.004441	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	07	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã: - Cơ quan giải quyết: UBND xã	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
2	1.004492	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã: - Cơ quan giải quyết: UBND xã	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
3	1.004443	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	15	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã: - Cơ quan giải quyết: UBND xã	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	<i>TTHC rút ngắn thời gian xử lý theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch</i>

								phủ.	<i>Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</i>
4	1.004485	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã: - Cơ quan giải quyết: UBND xã	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	
5	2.001810	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	10	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã: - Cơ quan giải quyết: UBND xã	2	X	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.	